TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/TCDS-ST
Ngày: 28 - 7 - 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Nhân và bà Nguyễn Thị Thương.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Hoàng Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình*** tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-TCDS ngày 22 tháng 02 năm 2023, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST-DS ngày 09/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank);

Địa chỉ: Số MT Trần Hữu D, khu đô thị M, huyện T, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, Chức vụ: Tổng giám đốc Agribank. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Quang Đ, chức vụ: Giám đốc Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh. Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Liễu T, chức vụ: Phó Giám đốc Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh *(theo văn bản ủy quyền số 30/QĐ-NHNoQN ngày 02/3/2023 về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án)*. Bà T có mặt.

2. Bị đơn: Ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L;

Địa chỉ: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08/02/2023, bản tự khai và quá trình giải quyết, xét xử vụ án, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (gọi tắt là Agribank) - bà Nguyễn Thị Liễu T trình bày:

Ngày 18/01/2021, ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã ký với Agribank chi nhánh huyện Quảng Ninh Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-202100134 với số tiền cho vay 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng chẵn), thời hạn cho vay 36 tháng,

kể từ ngày ký 18/01/2021, mục đích sử dụng vốn vay: Sửa chữa, cải tạo nhà ở, lãi suất cho vay 10,5%/năm. Phân kỳ trả nợ 03 kỳ, vào ngày 25/01/2023 trả 30.000.000 đồng, vào ngày 25/01/2024 trả 30.000.000 đồng, vào ngày 25/01/2025 trả 40.000.000 đồng, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 25/3/2021.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25/2021/HĐTC lập ngày 18/01/2021 giữa Agribank chi nhánh huyện Quảng Ninh với ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L, tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 628884, diện tích 539,6m^2, tại thửa đất số 191; tờ bản đồ số 59 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 28/6/2017 đứng tên Hà Ngọc Tuân, vị trí lô đất tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Văn bản thỏa thuận thỏa thuận thế chấp tài sản đảm bảo tiền vay số 25/2021/VBTT ngày 18 tháng 01 năm 2021.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã không thực hiện đúng thỏa thuận, cam kết tại Hợp đồng tín dụng đã ký với Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh và để phát sinh nợ quá hạn với tổng tiền tạm tính đến ngày 08/02/2023 là 101.391.179 đồng, trong đó nợ gốc 100.000.000 đồng, nợ lãi lãi tạm tính 1.391.179 đồng (nợ lãi trong hạn 1.324.932, nợ lãi quá hạn 66.247 đồng); đến ngày 05/4/2023 ông T, bà L đã trả nợ gốc 3.065.073 đồng. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông T, bà L còn nợ 104.556.699 đồng, trong nợ gốc 96.934.927 đồng, nợ lãi 7.621.772 đồng (lãi trong hạn 6.781.346 đồng, lãi quá hạn 840.426 đồng). Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh đã nhiều lần thông báo nợ đến hạn, nợ quá hạn, thông báo vi phạm hợp đồng tín dụng và lập biên bản làm việc để thu hồi nợ vay nhưng đến nay khách hàng vẫn không chấp hành và chưa trả được nợ.

Để bảo đảm việc thu hồi nợ cho Nhà nước, Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh, Quảng Bình yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L phải thanh toán ngay cho Agribank số tiền là 104.556.699 đồng, trong nợ gốc 96.934.927 đồng, nợ lãi 7.621.772 đồng (lãi trong hạn 6.781.346 đồng, lãi quá hạn 840.426 đồng) và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký giữa Agribank chi nhánh huyện Quảng Ninh, Quảng Bình và ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L cho đến ngày trả nợ xong cho Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh, Quảng Bình.

Trường hợp ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Agribank chi nhánh huyện Quảng Ninh, Quảng Bình, Ngân hàng đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay gồm Giấy quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 628884, diện tích 539,6m^2, tại thửa đất số 191; tờ bản đồ số 59 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 28/6/2017 đứng tên Hà Ngọc T, vị trí lô đất tại: Thôn L2, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 31 tháng 5 năm 2023, Bị đơn ông Hà Ngọc T trình bày: Ngày 18/01/2021, vợ chồng Ông có ký hợp đồng tín dụng vay vốn tại Agribank Chi nhánh huyện Quảng Ninh số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn cho vay 36 tháng, mục đích vay: Cải tạo, sửa chữa nhà ở; tại Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-202100134. Quá trình sử dụng vốn, gia đình Ông đã trả nợ lãi đầy đủ, còn nợ gốc chưa trả.

Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, vợ chồng Ông đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử

dụng đất, quyền sở hữu tài sản số 25/2021/HĐTC lập ngày 18/01/2021 với Agribank Chi nhánh huyện Quảng, tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 628884, diện tích 539,6m^2, tại thửa đất số 191; tờ bản đồ số 59 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 28/6/2017 đứng tên Hà Ngọc T, vị trí lô đất tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Nay Agribank khởi kiện yêu cầu vợ chồng Ông thanh toán 101.391.179 đồng, trong đó nợ gốc 100.000.000 đồng, nợ lãi tạm tính 1.391.179 đồng (nợ lãi trong hạn 1.324.932, nợ lãi quá hạn 66.247 đồng) Ông thống nhất với yêu cầu khởi kiện của Agribank. Hiện tại gia đình Ông đang sắp xếp để trả nợ cho Agribank, Ông đề nghị Agribank và Tòa án tạo điều kiện về thời gian khoảng 01 đến 02 tháng Ông sẽ trả cho Agribank.

Ông và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã nhận được các loại giấy tờ của Tòa án gửi. Tuy nhiên, do vợ chồng đi làm không sắp xếp thời gian để đến Tòa án tham gia giải quyết vụ án.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, Hội đồng thẩm định tiến hành thẩm định tài sản của ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L thế chấp gồm:

- Về đất: Thửa đất số 191, tờ bản đồ số 59, vị trí thửa đất: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình theo hiện trạng sử dụng có diện tích 539,6m^2, được UBND huyện Quảng Ninh cấp Giấy chứng nhận số CG 628884 ngày 28/6/2017 mang tên Hà Ngọc T, có tứ cận: phía Bắc giáp với thửa đất số 192 kích thước 24,63m ranh giới xác định theo tường rào xây bloc; phía Đông giáp với thửa đất 189 kích thước 21,04m ranh giới xác định theo tường rào xây bằng gạch; Phía Nam giáp với thửa đất 201 kích thước 18,77m ranh giới xác định theo tường rào xây bằng gạch và blok; phía Tây giáp với thửa đất 193 kích thước 16,62m ranh giới xác định theo tường rào xây.

- Về tài sản gắn liền với thửa đất 191, có: 01 ngôi nhà cấp 4 tường xây lợp mái ngói, diện tích 54m^2; 01 chuồng lợn xây bằng blok, diện tích 06m^2; 01 chuồng bò xây bằng block, diện tích 11m^2; trên đất không có tài sản của người khác.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh phát biểu quan điểm*:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về hợp đồng tín dụng, do một bên vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên phát sinh tranh chấp, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, đề nghị HĐXX xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về người tham gia tố tụng: Tòa án xác định đúng người tham gia tố tụng; việc xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, việc cấp tống đạt các giấy tờ cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 318, 319, 325, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị

Ngọc L có trách nhiệm trả cho Agribank số tiền 104.556.699 đồng, trong nợ gốc 96.934.927 đồng, nợ lãi 7.621.772 đồng (lãi trong hạn 6.781.346 đồng, lãi quá hạn 840.426 đồng) và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã ký. Trường hợp ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi cho Agribank đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản để thu hồi nợ vay gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 628884, diện tích 539,6m^2, tại thửa đất số 191; tờ bản đồ số 59 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 28/6/2017 đứng tên Hà Ngọc T, vị trí lô đất tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện bị đơn ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L yêu cầu thanh toán tiền vay do vi phạm nghĩa vụ trả nợ, bị đơn có nơi cư trú tại thôn L2, xã V, huyện Q. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập và Quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật nhưng ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L vắng mặt không có lý do, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét theo nội dung hợp đồng tín dụng vay tiền, yêu cầu trả nợ của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank): Ngày 18 tháng 01 năm 2021, ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L đã ký Hợp đồng tín dụng với Agribank - Chi nhánh huyện Quảng Ninh để vay số tiền 100.000.000 đồng, mục đích: Sửa chữa, cải tạo nhà ở; lãi suất 10,5%/năm; kỳ trả gốc đầu tiên vào ngày 25/01/2023, kỳ trả lãi 03 tháng/kỳ vào ngày 25, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 25/3/2021. Đến kỳ hạn trả gốc 25/01/2023 ông T, bà L không trả nợ gốc, Agribank - Chi nhánh huyện Quảng Ninh đã nhiều lần thông báo nợ quá hạn, vi phạm hợp đồng, xử lý tài sản đảm bảo, đôn đốc, kiểm tra, yêu cầu ông T, bà L trả nợ, nhưng ông T, bà L vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L còn nợ Agribank - Chi nhánh huyện Quảng Ninh tổng số tiền 104.556.699 đồng, trong nợ gốc 96.934.927 đồng, nợ lãi 7.621.772 đồng (lãi trong hạn 6.781.346 đồng, lãi quá hạn 840.426 đồng).

Xét hợp đồng vay vốn giữa nguyên đơn với bị đơn được giao kết hợp pháp nên phát sinh hiệu lực, các bên có nghĩa vụ thực hiện đúng, đầy đủ các điều khoản đã cam kết. Nhưng vì bị đơn vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên việc khởi kiện và yêu cầu bị đơn phải trả nợ cho nguyên đơn là có căn cứ theo quy định tại các điều 463, 466 của Bộ luật dân sự và theo thỏa thuận Điều 5 của Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-202100134.

Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn: Căn cứ Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-202100134 ngày 18/01/2021 mà hai bên đã ký kết, nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận lãi suất của hợp đồng vay 10,5%/năm. Thỏa thuận lãi suất này không vượt quá và đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký kết. Hội đồng xét thấy rằng, sau khi vay tiền cho đến nay, ông T, bà L trả lãi đầy đủ nhưng đến kỳ hạn trả nợ gốc ông T, bà L không trả cho Agribank - Chi nhánh huyện Quảng Ninh là vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đến hạn tại hợp đồng đã ký kết giữa các bên. Sau kỳ hạn trả nợ gốc đầu tiên, ông T và bà L không thanh toán nợ cho Agribank nên Agribank chuyển thành nợ quá hạn và tính lãi suất theo mức lãi suất nợ quá hạn là phù hợp với quy định tại Điều 5 của Hợp đồng tín dụng, Điều 468 của Bộ luật dân sự và Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng. Như vậy, yêu cầu của Nguyên đơn về tiền lãi là có căn cứ nên cần được xem xét chấp nhận, buộc ông T và bà L phải trả cho Agribank số tiền lãi 7.591.496 đồng (lãi trong hạn 6.751.070 đồng, lãi quá hạn 840.426 đồng).

Về yêu cầu của Agribank trong trường hợp ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L không trả được số nợ trên thì đề nghị Tòa án tuyên xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp để thu hồi nợ. Hội đồng xét xử nhận thấy, khi vay tiền để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng vay vốn, giữa Agribank với ông T, bà L có ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25/2021/HĐTC ngày 18/01/2021, tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 628884, diện tích 539,6m^2, tại thửa đất số 191; tờ bản đồ số 59 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 28/6/2017 đứng tên Hà Ngọc T, vị trí lô đất tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Hội đồng thẩm định đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ diện tích đất thực tế sử dụng đúng với diện tích được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tài sản gắn liền trên đất 01 ngôi nhà cấp 4 tường xây lợp mái ngói, diện tích 54m^2; 01 chuồng lợn xây bằng block, diện tích 06m^2; 01 chuồng bò xây bằng blok, diện tích 11m^2; trên đất không có tài sản của người khác. Căn cứ vào các điều 318, 319, 325 của Bộ luật dân sự; Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 8 của Hợp đồng tín dụng số 3803-LAV-202100134 ngày 18/01/2021; Điều 6 của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25/2021/HĐTC ngày 18/01/2021, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của Agribank.

[3] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc ông T, bà L phải nộp 5.227.834 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về chi phí tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp 3.000.000 đồng; đã chi phí hết 2.700.000 đồng. Cần buộc ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L phải chịu 2.700.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp theo quy định tại Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 157, Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 773 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 318, 319, 325, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 và 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

1. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Buộc ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 104.556.699 đồng (một trăm linh bốn triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn sáu trăm chín mươi chín đồng); trong đó, nợ gốc 96.934.927 đồng (chín mươi sáu triệu chín trăm ba mươi bốn nghìn chín trăm hai mươi bảy đồng), nợ lãi 7.621.772 đồng (bảy triệu sáu trăm hai mươi mốt nghìn bảy trăm bảy mươi hai đồng); bao gồm lãi trong hạn 6.781.346 đồng (sáu triệu bảy trăm tám mươi mốt nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng), lãi quá hạn 840.426 đồng (tám trăm bốn mươi nghìn bốn trăm hai mươi sáu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Trong trường hợp ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 25/2021/HĐTC ngày 18/01/2021, tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CG 628884, diện tích 539,6m^2, tại thửa đất số 191; tờ bản đồ số 59 được UBND huyện Quảng Ninh cấp ngày 28/6/2017 đứng tên Hà Ngọc T, vị trí lô đất tại: Thôn L, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình

3. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L phải nộp 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ để trả lại cho hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Quảng Ninh.

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc ông Hà Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc L phải nộp 5.227.834 đồng (năm triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn tám trăm ba mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam được nhận lại 2.534.000 đồng (hai triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004034 ngày 21/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**